

**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 019/CV-KVC/2026

Tp HCM, ngày 22 tháng 7 năm 2026

V/v: CBTT về Biên bản, Nghị quyết
ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty: Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ (“KVC”)

Trụ sở chính: 117 Đường Võ Văn Bích, Ấp 11, Xã Phú Hòa Đông, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.37979079

Fax: 028.37979011

Người thực hiện công bố thông tin: Trần Trung Nghĩa

Loại thông tin công bố: 24h

Nội dung thông tin công bố:

KVC xin thông báo tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội về Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Tài liệu đính kèm gồm:

- Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 (kèm theo các Báo cáo, tờ trình đã được ĐHĐCĐ thông qua)
- Biên bản kiểm phiếu biểu quyết

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT XUẤT
NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ**

Người đại diện theo pháp luật



Đỗ Hùng

Số: 01/2026/BB-ĐHĐCĐ

TP HCM, ngày 22 tháng 7 năm 2026

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

- A. **Tên doanh nghiệp:** CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT XNK INOX KIM VĨ
Địa chỉ: 117 Đường Võ Văn Bích, Ấp 11, Xã Phú Hòa Đông, TP. Hồ Chí Minh
Mã số doanh nghiệp: 0302124121
- B. **Thời gian bắt đầu phiên họp:** 08 giờ 30 phút, ngày 22/7/2026.
- C. **Địa điểm:** Khu du lịch Trăn Châu, ĐT44A, Ấp Hải Sơn, Xã Phước Hải, TP Hồ Chí Minh,
(Địa chỉ cũ: Khu du lịch Trăn Châu, tỉnh lộ 44 A, khu phố Hải Sơn, TT Phước Hải, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu)
- D. **Thành phần tham dự:** Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Giám đốc Công ty, các khách mời tham dự Đại hội, các Cổ đông và Người đại diện ủy quyền của Cổ đông Công ty Cổ phần Sản xuất XNK Inox Kim Vĩ (theo Danh sách cổ đông chốt tại ngày 16/4/2026).
- E. **Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội:**

Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% Cổ đông có mặt tán thành. Cụ thể như sau:

1. Đoàn Chủ tịch:

- | | | |
|---------------|-----------------|------------|
| - Ông Đỗ Hùng | Chủ tịch HĐQT | Chủ tọa ĐH |
| - Ông Đỗ Hòa | Thành viên HĐQT | Thành viên |

2. Ban Thư ký:

- | | | |
|------------------------|-----------------|------------|
| - Bà Võ Ngọc Tuyết Mai | Nhân viên P. KT | Trưởng ban |
|------------------------|-----------------|------------|

3. Ban Kiểm phiếu:

- | | | |
|-------------------------|-----------------------|------------|
| - Ông Trần Trung Nghĩa | Kế toán trưởng | Trưởng ban |
| - Bà Nguyễn Đài Trang | Thành viên BKS | Thành viên |
| - Ông Phan Võ Anh Trung | Nhân viên P. Kỹ thuật | Thành viên |

4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:

- | | | |
|-------------------------|-----------------------|------------|
| - Ông Phan Võ Anh Trung | Nhân viên P. Kỹ thuật | Trưởng ban |
| - Bà Võ Ngọc Tuyết Mai | Nhân viên P. KT | Thành viên |
| - Bà Nguyễn Đài Trang | Thành viên BKS | Thành viên |

F. Điều kiện tiến hành Đại hội

Trường Ban Kiểm tra tư cách cổ đông – ông Phan Võ Anh Trung báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 (tổ chức lần thứ ba), tại thời điểm khai mạc (08h30 phút), Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Pháp luật hiện hành với cơ cấu cổ đông như sau: Số lượng Cổ đông tham dự đại hội là 16 Cổ đông, đại diện cho 8.687.600 cổ phần, chiếm 17,55% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, trong đó:

- Số Cổ đông tham dự trực tiếp là 05 Cổ đông, đại diện cho 1.711.000 cổ phần, chiếm 3,46% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số Cổ đông uỷ quyền là 11 Cổ đông, đại diện cho 6.976.600 cổ phần, chiếm 14,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

G. Nội dung phiên họp

1. **Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu** đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
2. **Nội dung Chương trình nghị sự của Đại hội** đã được Đại hội đồng Cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
3. **Quy chế làm việc** đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
4. **Các Báo cáo và Tờ trình do Thành viên đoàn chủ tịch trình bày tại Đại hội:**
 - Báo cáo HĐQT – Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2026
 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch năm 2026
 - Tờ trình số **01/TTr** –HĐQT về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025
 - Tờ trình số **02/TTr** –BKS về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026
 - Tờ trình số **03/TTr** –HĐQT về quyết toán lương, thưởng, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch thù lao, phụ cấp năm 2026

H. Đại hội thảo luận và biểu quyết:

Đoàn chủ tịch đề nghị các cổ đông thảo luận về nội dung các báo cáo và tờ trình đã trình bày tại Đại hội.

Ý kiến của cổ đông:

Không có ý kiến

Đến 10h 00 phút (thời điểm biểu quyết thông qua các Tờ trình Đại hội), số lượng cổ đông dự họp là 16 cổ đông, đại diện cho 8.687.600 cổ phần, chiếm 17,55% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

I. Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông

Sau khi xem xét các Báo cáo, Tờ trình và thảo luận các vấn đề liên quan, Đại hội đồng Cổ

đồng thường niên 2026 Công ty Cổ phần Sản xuất XNK Inox Kim Vĩ đã biểu quyết trực tiếp tại Đại hội và thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo của HĐQT – Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2026:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 8.687.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100%/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 8.687.600 Cổ phần
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 Cổ phần

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch năm 2026:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 8.687.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100%/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 8.687.600 Cổ phần
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 Cổ phần

3. Thông qua BCTC đã kiểm toán năm 2025 theo Tờ trình số 01/TTr-HĐQT:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 8.687.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100%/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 8.687.600 Cổ phần
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 Cổ phần

4. Thông qua việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026 theo nội dung Tờ trình số 02/TTr-BKS:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 8.687.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100%/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%/tổng số phiếu biểu

quyết của tất cả cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết;

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 8.687.600 Cổ phần
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 Cổ phần

5. Thông qua việc quyết toán lương, thưởng, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025 và Kế hoạch thù lao, phụ cấp năm 2026 theo nội dung Tờ trình số 03/TTr-HĐQT

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 8.687.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100%/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%/tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết;
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 8.687.600 Cổ phần
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 Cổ phần

J. Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 kết thúc vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày.

Các nội dung trong phiên họp được lập thành Biên bản và được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua. Biên bản gồm 04 trang, được lập thành 03 bản, lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 tại Văn phòng Công ty 01 bản, lưu VT 01 bản, lưu Ban Thư ký 01 bản.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 sẽ được lập thành văn bản và thông báo đến toàn thể Cổ đông theo đúng qui định của Pháp luật.

THƯ KÝ

VÕ NGỌC TUYẾT MAI



Số: 01-2026/NQ-ĐHĐCĐ

TP HCM, ngày 22 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT XNK INOX KIM VĨ**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sản xuất XNK Inox Kim Vĩ;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty Cổ phần Sản xuất XNK Inox Kim Vĩ,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo của HĐQT – Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2026 với 8.687.600 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết;

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch năm 2026 với 8.687.600 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết;

Điều 3: Thông qua BCTC đã kiểm toán năm 2025 theo Tờ trình số 01/TTr-HĐQT với 8.687.600 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết;

Điều 4: Thông qua việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026 theo nội dung Tờ trình số 02/TTr-BKS với 8.687.600 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết;

Điều 5: Thông qua việc quyết toán lương, thưởng, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025 và Kế hoạch thù lao, phụ cấp năm 2026 theo tờ trình số 03/TTr –HĐQT với 8.687.600 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết;

Điều 6: Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 22/7/2026

Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và toàn thể cổ đông Công ty Cổ phần Sản xuất XNK Inox Kim Vĩ có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.



Nơi nhận:

- UBCKNN, HNX (để b/c),
- Lưu VT.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT



ĐỖ HÙNG





**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT THÔNG QUA
CÁC NỘI DUNG TẠI PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG THƯỜNG NIÊN 2026**

Hôm nay, ngày 22 tháng 07 năm 2026, vào lúc 10 giờ 00 phút, tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 được tổ chức tại Khu du lịch Trân Châu, ĐT44A, Ấp Hải Sơn, Xã Phước Hải, TP Hồ Chí Minh, (Địa chỉ cũ: Khu du lịch Trân Châu, tỉnh lộ 44 A, khu phố Hải Sơn, TT Phước Hải, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu), Ban kiểm phiếu gồm:

- Ông: Trần Trung Nghĩa Kế toán trưởng - Trưởng ban Kiểm phiếu
- Bà: Nguyễn Đài Trang, Thành viên BKS – Thành viên Ban Kiểm phiếu
- Ông: Phan Võ Anh Trung, Nhân viên Phòng Kỹ thuật – Thành viên Ban Kiểm phiếu

đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình tại ĐHĐCD 2026 của Công ty Cổ phần Sản xuất XKN Inox Kim Vĩ trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026.

Tại thời điểm tiến hành biểu quyết, tổng số cổ đông đăng ký tham dự và ủy quyền là 16 cổ đông, đại diện và sở hữu 8.687.600 cổ phần và chiếm 17,55 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Trong đó:

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết như sau:

- Số thẻ biểu quyết phát ra là: 05 thẻ
- Số thẻ biểu quyết thu về là: 05 thẻ

TT	Vấn đề	Số thẻ hợp lệ	Số phiếu hợp lệ	Số thẻ không hợp lệ	Số phiếu không hợp lệ	Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
						Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ
1	Thông qua Báo cáo của HĐQT – Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2026	05	8.687.600	0	0	8.687.600	100%	0	0	0	0
2	Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch năm 2026	05	8.687.600	0	0	8.687.600	100%	0	0	0	0
3	Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025 theo Tờ trình số 01/TTr-HĐQT	05	8.687.600	0	0	8.687.600	100%	0	0	0	0



TT	Vấn đề	Số thẻ hợp lệ	Số phiếu hợp lệ	Số thẻ không hợp lệ	Số phiếu không hợp lệ	Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
						Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ
4	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026 theo Tờ trình số 02/TTr –BKS	05	8.687.600	0	0	8.687.600	100%	0	0	0	0
5	Thông qua việc quyết toán lương, thưởng, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025 và Kế hoạch thù lao, phụ cấp năm 2026 theo Tờ trình số 03/TTr –HĐQT	05	8.687.600	0	0	8.687.600	100%	0	0	0	0

Việc kiểm phiếu được kết thúc bằng việc lập Biên bản kiểm phiếu vào lúc 10 giờ 10 phút cùng ngày.

Biên bản này gồm 02 (hai) trang, được lập thành 02 (hai) bản và đã được tất cả các thành viên Ban kiểm phiếu đọc, hiểu và nhất trí với nội dung của Biên bản. Đại diện Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu ra trước Đại hội. Ban kiểm phiếu bàn giao lại toàn bộ các Thẻ biểu quyết và Biên bản cho Ban Thư ký Đại hội.

TRƯỞNG BAN

THÀNH VIÊN

THÀNH VIÊN

TRẦN TRUNG NGHĨA

NGUYỄN ĐÀI TRANG

PHAN VÕ ANH TRUNG

Số: 01/2026/BC-HĐQT

TP HCM, ngày 24 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ
sản xuất kinh doanh năm 2026

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ và các quy định pháp luật liên quan.

Căn cứ quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị đã được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ.

HĐQT – Ban Tổng giám đốc Công ty xin báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2026 gồm các nội dung chính như sau:

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025.

1. Cơ cấu Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ gồm 03 thành viên.

- | | |
|---------------------------|-------------------|
| 1. Ông Đỗ Hùng | - Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Đỗ Hòa | - Thành viên HĐQT |
| 3. Ông Lữ Thái Thanh Huân | - Thành viên HĐQT |

Hội đồng quản trị đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ một cách nghiêm túc và xác định được những phương hướng lãnh đạo nhằm đưa ra những biện pháp, giải pháp tích cực trong hoạch định chiến lược phát triển của Công ty.

2. Tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị

❖ Về sản xuất kinh doanh:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch ĐHĐCĐ giao	Thực hiện	Mức độ hoàn thành kế hoạch
1- Tổng doanh thu	170	113,34	66,67%

2- Lợi nhuận trước thuế	2	-28,49	-
-------------------------	---	--------	---

❖ **Về hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 10 phiên họp. Các cuộc họp đều có sự tham gia, chứng kiến của Ban kiểm soát Công ty.

Các cuộc họp đều được trao đổi, thảo luận và bàn bạc dân chủ, thẳng thắn, có biên bản, nghị quyết theo đúng tinh thần nội dung cuộc họp.

Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát đều được Ban điều hành thông tin đầy đủ, kịp thời các hoạt động của Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ.

Các nghị quyết/quyết định đều dựa trên sự nhất trí và đồng thuận cao của tất cả thành viên HĐQT trên cơ sở lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty.

HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành Công ty triển khai các nội dung công việc đã được ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị thông qua theo quy định của pháp luật, thực hiện đàm phán với các công ty, đối tác, nhà cung cấp trong việc triển khai thực hiện dự án đầu tư và mua sắm máy móc, thiết bị.

❖ **Công tác quan hệ cổ đông:**

Công ty luôn quan tâm đến công tác quan hệ cổ đông, tiếp tục có những chương trình tiếp xúc, trao đổi, giải quyết các vấn đề liên quan đến những kiến nghị, đề xuất, tìm hiểu của cổ đông và các nhà đầu tư. Duy trì chế độ công bố thông tin công khai, minh bạch, kịp thời, chính xác và đầy đủ.

❖ **Các cuộc họp HĐQT:**

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	2703/2025/QĐ-HĐQT	27/03/2025	Ủy quyền của thành viên Hội đồng quản trị
2	0304/2025/QĐ-HĐQT	03/04/2025	Gia hạn thời gian họp và triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
3	1004/2025/QĐ-HĐQT	10/04/2025	Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025
4	2406/NQ-HĐQT	24/06/2025	Thông qua đề cử nhân sự vào Hội đồng quản trị và ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030
5	2506/2025/QĐ-HĐQT	25/06/2025	Thông qua việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 lần thứ hai
6	0307/NQ-HĐQT/2025/KVC	03/07/2025	Thông qua việc chuyển nhượng tài sản
7	1607/NQ-HĐQT/2025/KVC	16/07/2025	Thông qua đề cử nhân sự vào Hội đồng quản trị và ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030

8	1707/2025/QĐ-HĐQT	17/07/2025	Thông qua việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 lần thứ ba
9	0608/NQ-HĐQT/2025/KVC	06/08/2025	Thông qua đề cử nhân sự vào Hội đồng quản trị và ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030
10	07081/2025/NQ-HĐQT	07/08/2025	Nghị quyết của HĐQT về việc Bầu chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030
11	07082/2025/NQ-HĐQT	07/08/2025	Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025
12	0812/2025/QĐ-HĐQT	12/08/2025	Chi trả lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025

❖ **Về giao dịch cổ phiếu của người nội bộ trong năm 2025:** Không có

❖ **Đánh giá chung:**

HĐQT hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Điều lệ và luật pháp. HĐQT đã tập trung thực hiện nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng, trung thực, tiếp tục hoạch định chiến lược, xây dựng kế hoạch hoạt động, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của Công ty.

Với thuận lợi tất cả các thành viên HĐQT đều am hiểu sâu về lĩnh vực hoạt động SXKD, các thành viên HĐQT có nhiều buổi thảo luận, họp HĐQT mở rộng và kịp thời đưa ra các chỉ đạo quản trị phù hợp với nhu cầu hoạt động của Công ty cũng như các biến động của tình hình kinh tế.

HĐQT và Ban điều hành phối hợp tốt trong công tác quản lý, điều hành Công ty, luôn nỗ lực để các chỉ tiêu trong sản xuất và kinh doanh đạt mức cao nhất.

II. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Thù lao chi trả trong năm 2025 (Đồng) *	Lương (Đồng)
1	Ông Đỗ Hùng	Chủ tịch HĐQT	72.000.000	206.400.000
2	Ông Đỗ Hòa	Thành viên HĐQT	48.000.000	242.400.000
3	Ông Lữ Thái Thanh Huân	Thành viên HĐQT	9.533.333	-
Tổng			129.533.333	448.800.000

III. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành

Các thành viên Ban điều hành đều có trình độ chuyên môn, năng lực, phẩm chất và có kinh nghiệm trong quản lý điều hành Công ty.

Tổng Giám đốc đã có nhiều nỗ lực để hoàn thành công tác điều hành Công ty và luôn thực hiện tốt các phân công của Hội đồng quản trị.

Triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với nghị quyết của đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết/ quyết định của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ của Công ty cũng như quy định của pháp luật.

HĐQT đã chỉ đạo sát sao, cùng Tổng Giám đốc và Ban điều hành phân tích, đánh giá, tìm rõ nguyên nhân và đề ra các giải pháp tối ưu, tháo gỡ khó khăn, xây dựng cơ chế khuyến khích và ưu tiên cho công tác bán hàng, công tác thu hồi nợ... Trong khó khăn của nền kinh tế vĩ mô và tác động từ chính sách, môi trường kinh doanh, để đạt được kết quả hoạt động như trên, Ban lãnh đạo công ty đã nỗ lực rất lớn trong hoạt động, thực hiện điều chỉnh các chính sách, cải tiến các sản phẩm để nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng sản phẩm, tăng cường biện pháp trong công tác quản lý và điều hành dưới sự chỉ đạo và giám sát chặt chẽ của HĐQT nhằm giảm thiểu tối đa việc thua lỗ trong SXKD.

Ban Điều hành đã nhận thức rõ được những khó khăn và thách thức của Công ty năm 2025 và những năm tiếp theo nên đã chủ động, linh hoạt trong việc điều hành, tận dụng và kết hợp mọi nguồn lực nhằm đem lại hiệu quả cao nhất có thể cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

HĐQT đã phân công từng thành viên phụ trách từng lĩnh vực trong phạm vi chức năng, chịu trách nhiệm theo dõi, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành. Các thành viên HĐQT đã nỗ lực hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ, hành động vì lợi ích của cổ đông, của Công ty và người lao động. Công tác giám sát đã tập trung vào các lĩnh vực quan trọng của Công ty như công tác đầu tư xây dựng, công tác tiêu thụ sản phẩm, công tác lao động - tiền lương... đảm bảo bám sát các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

IV. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị

1.1 Ông Đỗ Hùng – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, ông Đỗ Hùng đã chủ trì các cuộc họp của HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao; sát sao trong quản lý; chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, hiệu quả; đưa ra những giải pháp, quyết sách kịp thời, định hướng đúng đắn nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông và sự phát triển của Công ty; thực hiện tốt vai trò của chủ tịch HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các văn bản pháp luật khác có liên quan; hoàn thành tốt các nhiệm vụ do HĐQT phân công về các lĩnh vực trực tiếp phụ trách.

1.2 Các thành viên Hội đồng quản trị

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và cho ý kiến đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao; sát sao trong quản lý điều hành; thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, hiệu quả; tham mưu kịp thời, định hướng đúng đắn nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông và sự phát triển của Công ty; thực hiện tốt vai trò của chủ tịch HĐQT theo quy

định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các văn bản pháp luật khác có liên quan; hoàn thành tốt các nhiệm vụ do HĐQT phân công về các lĩnh vực trực tiếp phụ trách.

1.3 Đánh giá của thành viên độc lập HĐQT đối với hoạt động của HĐQT:

HĐQT Công ty với kinh nghiệm chuyên môn sâu trong lĩnh vực sản xuất thép đã đưa ra nhiều chiến lược kinh doanh phù hợp trong giai đoạn khó khăn của thị trường, góp phần hỗ trợ Ban điều hành triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản trị của Công ty đạt hiệu quả.

V. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và định hướng kế hoạch hoạt động năm 2026

1. Diễn biến thị trường thép thế giới năm 2025

Năm 2025, ngành thép toàn cầu tiếp tục chịu áp lực trong bối cảnh kinh tế thế giới tăng trưởng chậm, nhu cầu tại các nền kinh tế lớn suy yếu và tình trạng dư thừa công suất chưa được cải thiện rõ rệt. Theo các báo cáo cập nhật của World Steel Association, thị trường thép năm 2025 ghi nhận xu hướng suy giảm nhẹ về sản lượng và nhu cầu, phản ánh trạng thái phục hồi chưa bền vững của nền kinh tế toàn cầu.

❖ Về sản lượng thép toàn cầu:

- Sản lượng thép thô toàn cầu năm 2025 ước đạt khoảng 1,80 – 1,82 tỷ tấn, giảm khoảng 1,5% – 2,0% so với năm 2024. Đây là năm thứ hai liên tiếp ngành thép ghi nhận xu hướng suy giảm, chủ yếu do nhu cầu yếu tại các thị trường lớn.
- Trung Quốc tiếp tục là quốc gia sản xuất thép lớn nhất thế giới, với sản lượng khoảng 950 – 970 triệu tấn, chiếm trên 50% tổng sản lượng toàn cầu. Tuy nhiên, sản lượng giảm so với năm trước do:
 - Suy yếu kéo dài của thị trường bất động sản
 - Chính sách kiểm soát phát thải và hạn chế công suất
- Ấn Độ ghi nhận mức tăng trưởng cao nhất trong các nền kinh tế lớn, với sản lượng tăng khoảng 8% – 10%, nhờ nhu cầu nội địa mạnh từ đầu tư hạ tầng và công nghiệp.
- Các khu vực khác như Đông Nam Á và Trung Đông duy trì tăng trưởng sản lượng ở mức trung bình, tuy nhiên quy mô còn hạn chế và chưa đủ bù đắp mức suy giảm từ Trung Quốc.

❖ Về giá thép và chi phí nguyên liệu:

- Giá thép toàn cầu trong năm 2025 nhìn chung duy trì ở mức thấp và biến động trong biên độ hẹp, phản ánh tình trạng cung vượt cầu trên thị trường.
- Nhu cầu yếu tại Trung Quốc và Liên minh châu Âu khiến giá thép chịu áp lực giảm trong phần lớn thời gian của năm.
- Giá nguyên liệu đầu vào:

- Quặng sắt dao động quanh mức trung bình 100 USD/tấn (theo diễn biến thị trường hàng hóa quốc tế)
- Than luyện cốc biến động theo thị trường năng lượng, nhưng không còn tăng đột biến như giai đoạn 2022–2023
- Theo đánh giá của OECD, tình trạng dư thừa công suất toàn cầu tiếp tục gây áp lực lên giá thép, làm suy giảm biên lợi nhuận của các doanh nghiệp trong ngành.
- ❖ Về cung, cầu thép theo khu vực:
 - **Châu Á:** Tiếp tục là khu vực tiêu thụ thép lớn nhất, chiếm khoảng 70% tổng nhu cầu toàn cầu. Trong đó:
 - Ấn Độ và khu vực Đông Nam Á là động lực tăng trưởng chính
 - Trung Quốc ghi nhận nhu cầu giảm do thị trường bất động sản suy yếu
 - **Châu Âu:** Nhu cầu thép tiếp tục suy giảm do:
 - Lãi suất duy trì ở mức cao
 - Hoạt động sản xuất công nghiệp và xây dựng chững lại
 - Chi phí năng lượng và yêu cầu môi trường gia tăng
 - **Bắc Mỹ:** Nhu cầu thép tương đối ổn định, được hỗ trợ bởi các chương trình đầu tư cơ sở hạ tầng. Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng bị hạn chế bởi chính sách tiền tệ thắt chặt và chi phí tài chính cao.
- ❖ Xu hướng chuyển đổi xanh và công nghệ:
 - Xu hướng giảm phát thải trong ngành thép tiếp tục được thúc đẩy mạnh tại Liên minh châu Âu, Mỹ và Nhật Bản.
 - Các doanh nghiệp thép gia tăng đầu tư vào:
 - Công nghệ lò điện hồ quang (EAF)
 - Sử dụng hydrogen và năng lượng tái tạo trong sản xuất
 - Tuy nhiên, theo đánh giá chung của các tổ chức quốc tế, quá trình chuyển đổi còn gặp nhiều thách thức do:
 - Chi phí đầu tư lớn
 - Hạ tầng năng lượng chưa đồng bộ
 - Giá thành sản phẩm cao hơn so với thép truyền thống
- ❖ Chính sách và thương mại:
 - Liên minh châu Âu tiếp tục triển khai giai đoạn chuyển tiếp của CBAM (một cơ chế của Liên minh châu Âu nhằm đánh thuế carbon lên hàng hóa nhập khẩu, trong đó có thép, dựa trên lượng thải CO₂ trong quá trình sản xuất), yêu cầu doanh nghiệp xuất khẩu thép phải kê khai phát thải carbon, từ đó làm gia tăng

chi phí tuân thủ.

- Mỹ duy trì các biện pháp phòng vệ thương mại, bao gồm thuế chống bán phá giá và hạn ngạch nhập khẩu nhằm bảo vệ ngành sản xuất trong nước.
- Tình trạng dư cung toàn cầu, đặc biệt liên quan đến Trung Quốc, tiếp tục là nguyên nhân chính dẫn đến các tranh chấp thương mại và gia tăng các biện pháp bảo hộ tại nhiều quốc gia.
- Theo OECD (một tổ chức quốc tế gồm các quốc gia phát triển), công suất thép toàn cầu dự kiến tiếp tục tăng trong giai đoạn tới, làm gia tăng rủi ro mất cân đối cung – cầu và áp lực cạnh tranh trong ngành.

2. Diễn biến thị trường thép Việt Nam năm 2025

Năm 2025, thị trường thép Việt Nam ghi nhận sự phục hồi rõ rệt, với động lực chính đến từ nhu cầu nội địa trong bối cảnh đầu tư công được đẩy mạnh và sản xuất công nghiệp cải thiện. Tuy nhiên, hoạt động xuất khẩu tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn do nhu cầu suy yếu và gia tăng các rào cản thương mại tại các thị trường lớn.

❖ Sản lượng và tiêu thụ nội địa:

- Theo Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA), sản lượng thép thành phẩm năm 2025 ước tăng khoảng 9% so với năm 2024.
- Tổng lượng bán hàng thép toàn thị trường đạt khoảng 24,1 triệu tấn, tăng 12,9% so với năm 2024 (nguồn: tổng hợp từ VSA và báo chí ngành).
- Trong 10 tháng năm 2025:
 - Sản lượng thép đạt khoảng 26,56 triệu tấn, tăng 9% so với cùng kỳ
 - Tiêu thụ đạt khoảng 25,9 triệu tấn, tăng 6%
- Tiêu thụ nội địa tăng trưởng nhờ:
 - Đẩy mạnh giải ngân đầu tư công
 - Phục hồi sản xuất công nghiệp (cơ khí, ô tô, thiết bị điện)
- Thép xây dựng tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu tiêu thụ; trong khi đó, nhóm thép dẹt ghi nhận mức phục hồi tốt hơn nhờ nhu cầu từ khu vực sản xuất.

❖ Xuất khẩu và nhập khẩu:

- Theo số liệu từ Tổng cục Hải quan Việt Nam, xuất khẩu thép năm 2025 ghi nhận xu hướng suy giảm tại nhiều thời điểm, do:
 - Nhu cầu yếu tại các thị trường chủ lực
 - Gia tăng các biện pháp phòng vệ thương mại
- Trong khi đó, nhập khẩu thép giảm khoảng 11,9% so với năm 2024, phản ánh:
 - Nguồn cung nội địa được cải thiện
 - Giá thép trong nước có tính cạnh tranh cao hơn

- Một số sản phẩm như thép mạ và thép cán nguội vẫn duy trì được thị phần tại khu vực Đông Nam Á, tuy nhiên chịu áp lực cạnh tranh về giá.
- ❖ **Giá thép nội địa:**
 - Giá thép trong nước năm 2025 biến động theo xu hướng của giá thép thế giới và giá nguyên liệu đầu vào (quặng sắt, than luyện cốc).
 - Mặt bằng giá duy trì ở mức thấp hơn đáng kể so với giai đoạn 2021–2022, trong bối cảnh thị trường thép toàn cầu dư cung (theo các báo cáo ngành và tổ chức quốc tế).
 - Giá thép trong năm chủ yếu dao động trong biên độ hẹp, không xuất hiện các đợt tăng mạnh, gây áp lực lên biên lợi nhuận của doanh nghiệp sản xuất.
- ❖ **Chính sách và tác động:**
 - Chính sách thúc đẩy đầu tư công tiếp tục là yếu tố hỗ trợ quan trọng nhất đối với nhu cầu thép nội địa, đặc biệt trong các dự án hạ tầng giao thông và năng lượng.
 - Các chính sách tháo gỡ khó khăn cho thị trường bất động sản bước đầu phát huy hiệu quả, tuy nhiên mức độ phục hồi còn chậm và chưa tạo ra đột biến về nhu cầu thép xây dựng.
 - Ngành thép Việt Nam tiếp tục đối mặt với các vụ kiện phòng vệ thương mại từ Hoa Kỳ, Liên minh châu Âu và các nước ASEAN, đặc biệt đối với thép mạ và thép cán nguội.
 - Đồng thời, các cơ chế như CBAM bắt đầu tạo áp lực đối với doanh nghiệp xuất khẩu, yêu cầu nâng cao năng lực quản trị phát thải và minh bạch dữ liệu môi trường.

3. Dự báo thị trường năm 2026:

Năm 2026, ngành thép toàn cầu được dự báo tiếp tục phục hồi ở mức khiêm tốn sau giai đoạn suy giảm kéo dài. Theo World Steel Association, nhu cầu thép toàn cầu năm 2025 đạt khoảng 1,77 tỷ tấn (+1,2%), tạo nền tảng cho đà tăng trưởng nhẹ trong năm 2026. Tuy nhiên, triển vọng vẫn thận trọng do ảnh hưởng từ dư cung, chi phí đầu vào cao và quá trình chuyển đổi xanh.

Các xu hướng lớn tiếp tục chi phối ngành bao gồm việc đẩy mạnh sản xuất thép thân thiện môi trường (EAF, hydro xanh), sự suy giảm nhu cầu tại Trung Quốc và dịch chuyển động lực tăng trưởng sang các thị trường mới nổi như Ấn Độ và Đông Nam Á. Đồng thời, các chính sách thương mại và cơ chế như CBAM sẽ tiếp tục tác động đáng kể đến dòng chảy thương mại và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp thép.

Tại Việt Nam, năm 2026 được kỳ vọng tiếp tục duy trì đà phục hồi tích cực, với động lực chính từ thị trường nội địa. Theo Hiệp hội Thép Việt Nam, sản lượng thép dự kiến đạt khoảng 32,9 triệu tấn (+12%), trong khi tiêu thụ đạt khoảng 32,5 triệu tấn (+11%) so với

năm 2025. Nhu cầu trong nước tăng trưởng nhờ sự phục hồi của thị trường bất động sản và đẩy mạnh giải ngân đầu tư công, đặc biệt trong các dự án hạ tầng trọng điểm.

Tuy nhiên, hoạt động xuất khẩu dự kiến tăng trưởng chậm do nhu cầu tại các thị trường lớn chưa phục hồi mạnh và các rào cản thương mại gia tăng, đặc biệt tại Hoa Kỳ và Liên minh châu Âu. Bên cạnh đó, áp lực cạnh tranh trong nước tiếp tục gia tăng do thép nhập khẩu giá rẻ, nhất là từ Trung Quốc, trong khi các biện pháp phòng vệ thương mại của Bộ Công Thương Việt Nam được kỳ vọng sẽ góp phần bảo vệ sản xuất nội địa.

Tổng thể, năm 2026, ngành thép Việt Nam có triển vọng tăng trưởng tích cực hơn so với mặt bằng chung toàn cầu, tuy nhiên vẫn chịu tác động từ các yếu tố bên ngoài như thương mại quốc tế, cạnh tranh giá và yêu cầu chuyển đổi xanh.

4. Tình hình hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2025

Đơn vị: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tăng trưởng năm 2025 so với 2024
1	Tổng giá trị tài sản	556.379.519.152	471.466.386.331	-15,26%
2	Vốn chủ sở hữu	462.564.577.416	434.073.728.104	-6,16%
3	Doanh thu thuần	155.460.874.029	113.343.964.396	-27,09%
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-19.413.635.459	-19.743.708.022	-
5	Lợi nhuận khác	22.974.838.963	-8.747.141.290	-
6	Lợi nhuận trước thuế	3.561.203.504	-28.490.849.312	-
7	Lợi nhuận sau thuế	-1.036.713.285	-28.490.849.312	-
8	Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	-0,67%	-25,14%	-
9	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	-
10	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	-0,22%	-6,56%	-

❖ Đánh giá chung:

So với năm 2024, tình hình tài chính của Công ty trong năm 2025 có xu hướng suy giảm rõ rệt. Tổng giá trị tài sản của Công ty giảm từ 556,38 tỷ đồng xuống còn 471,47 tỷ đồng, tương ứng giảm 15,26%, trong khi vốn chủ sở hữu cũng giảm 6,16%, từ 462,56 tỷ đồng xuống 434,07 tỷ đồng, chủ yếu do kết quả kinh doanh thua lỗ trong năm. Doanh thu thuần năm 2025 đạt 113,34 tỷ đồng, giảm 27,09% so với năm 2024, phản ánh nhu cầu thị trường suy giảm và chi phí đầu vào tăng cao khiến Công ty không bù đắp được giá vốn. Hoạt động kinh doanh cốt lõi tiếp tục ghi nhận lỗ với mức lỗ từ hoạt động kinh doanh lần lượt là 19,41 tỷ đồng năm 2024 và 19,74 tỷ đồng năm 2025. Năm 2024, Công ty vẫn ghi nhận lợi nhuận trước thuế 3,56 tỷ đồng nhờ phát sinh khoản lợi nhuận khác 22,97 tỷ đồng

từ việc thanh lý tài sản cố định; tuy nhiên sau khi thực hiện nghĩa vụ thuế thu nhập doanh nghiệp, lợi nhuận sau thuế vẫn âm 1,04 tỷ đồng. Sang năm 2025, khi không còn khoản thu nhập bất thường này và đồng thời phát sinh lỗ khác 8,75 tỷ đồng, Công ty ghi nhận lỗ trước thuế và sau thuế ở mức 28,49 tỷ đồng.

Về việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025: ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã thông qua kế hoạch tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế năm 2025 đạt lần lượt là 170 tỷ đồng và 1,6 tỷ đồng. Với kết quả nêu trên, Công ty đã hoàn thành 66,67% kế hoạch doanh thu, tuy nhiên do các nguyên nhân như đã trình bày ở trên, Công ty không đạt được kế hoạch lợi nhuận đề ra.

5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 và những định hướng đầu tư

a. Công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh:

Chủ động phối hợp thực hiện các phương án khắc phục, hồi phục sản xuất kinh doanh trong thời điểm khó khăn:

- Đa dạng hóa nguồn cung nguyên liệu đáp ứng quy chuẩn Quốc gia về thép không gỉ;
- Đẩy mạnh phân khúc thị trường sản phẩm mới đầy tiềm năng đặt biệt là dòng sản phẩm thiết bị y tế nội địa bên cạnh sản phẩm truyền thống;
- Tiếp tục giữ vững hoạt động sản xuất kinh doanh, chủ động tích cực tìm kiếm các nhà cung cấp cũng như các khách hàng mới, tiềm năng;
- Tập trung nguồn lực tài chính để tối đa hoạt động sản xuất kinh doanh từ việc giảm hàng tồn kho, thu hồi công nợ khách hàng;
- Tìm kiếm, tiếp cận nguồn vốn với lãi suất ưu đãi, thấp;
- Tập trung chỉ đạo, giám sát công tác triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2026. Điều hành linh hoạt, kịp thời, phù hợp nhằm thực hiện thắng lợi các nội dung mà đại hội thường niên đề ra;
- Chú trọng quản lý chất lượng sản phẩm, tuân thủ quy trình công nghệ, đáp ứng yêu cầu của khách hàng;
- Đẩy mạnh khai thác các thị trường tiềm năng khác, mở rộng mạng lưới khách hàng;
- Nghiên cứu đầu tư, hợp tác kinh doanh liên kết với các dự án xây dựng tiềm năng, đáp ứng tốt việc cung ứng thép xây dựng, thép hình...;
- Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính, quản lý nguồn nhân lực, duy trì tình hình tài chính ổn định;
- Điều hành dòng tiền hợp lý, hiệu quả.

b. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh 2026 và nghiên cứu thị trường năm 2026

cũng như những tác động từ kinh tế Việt Nam đến kinh tế toàn cầu nói chung và ngành tôn thép nói riêng, sau khi xem xét Hội đồng quản trị đưa ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2025 (tỷ đồng)	Kế hoạch 2026 (Tỷ đồng)	% tăng, giảm
Tổng doanh thu	113,34	120	6%
Tổng chi phí	141,84	119	16%
Lợi nhuận trước thuế	(28,49)	1	-
Lợi nhuận sau thuế	(28,49)	0,8	-

c. Một số định hướng và giải pháp phục hồi sản xuất kinh doanh năm 2026

❖ Giải pháp ngắn hạn:

Tiếp tục thực hiện một số giải pháp đã đề ra năm 2026 và bổ sung một số biện pháp nhằm ứng phó với tình hình suy thoái kinh tế trầm trọng ảnh hưởng đến việc khôi phục sản xuất kinh doanh:

- Tinh gọn bộ máy sản xuất, quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn nguyên liệu, tận dụng các khu vực chưa sản xuất để khai thác cho thuê tạo dòng tiền.
- Chi phí quản lý: Kiêm nhiệm và cắt giảm hợp lý tối đa hoặc trả lương khoán theo đầu việc
- Chi phí bán hàng – cân đối lại lương cứng, một số vị trí kiêm nhiệm và giảm tối đa chi phí.
- Về logistic:
 - Thuê các nhà thầu vận tải bên ngoài.
 - Khai thác cho thuê cân lẻ, trạm cân điện tử tải trọng lớn – cho thuê bãi đậu xe 24/24.
- Về chi phí tài chính: Trong năm 2026, Công ty dự kiến không phát sinh nhu cầu vay vốn ngân hàng, do đó sẽ không ghi nhận chi phí lãi vay.
- Giảm chi phí khấu hao đối với những máy móc thiết bị đã khấu hao hết qua từng giai đoạn.
- Cải tiến công nghệ sản xuất phù hợp với quy chuẩn quốc gia về thép không gỉ phù hợp với thị trường trong nước và đáp ứng nhu cầu thị trường.
- Tận dụng máy móc thiết bị đã đầu tư nhận thêm gia công sản xuất.

❖ Giải pháp trung hạn:

Do tình hình kinh tế suy thoái, lạm phát tăng cao, một số chủ trương đầu tư cần tiếp tục thực hiện:

- Tận dụng công nghệ thiết bị hiện tại nâng cấp bổ sung kỹ thuật, cập nhật các kỹ thuật khác phù hợp với xu hướng sản phẩm thị trường.

- Tiếp tục nghiên cứu phát triển sản xuất Mác Inox mới serie 400 dòng Authentic.
- Nghiên cứu phát triển sản xuất các sản phẩm - Ống Inox không cạnh tranh trực tiếp đến sản phẩm Ống Inox Trung Quốc.
- Đầu tư liên doanh - liên kết với một công ty chuyên về hoạt động bảo tàng.

❖ **Giải pháp dài hạn**

- Từng bước đa dạng hóa sản phẩm – đầu tư tiến đến sản xuất sản phẩm Inox hàng tiêu dùng cuối cùng. Hiện tại sản phẩm KVC chỉ đang dừng lại ở mức cung cấp bán thành phẩm và thành phẩm. Là nguyên liệu đầu vào cho sản xuất Inox hàng tiêu dùng nội thất, dụng cụ, nhà bếp, kiến trúc, mô tô, ô tô vv...
- Tăng cường nghiên cứu, sản xuất dòng sản phẩm mới đáp ứng thị trường theo tiêu chuẩn Quốc tế về thép không gỉ.

Trên đây là các giải pháp định hướng từ nghiên cứu của Ban Lãnh Đạo cho hoạt động sắp tới của KVC, kính báo Quý Đại Biểu - Cổ Đông Đối Tác.

Cuối cùng, thay mặt HĐQT xin gửi tới toàn thể Quý cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thịnh vượng, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn./.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐỖ HÙNG

Số: 01/2026/BC-BKS

Tp HCM, ngày 24 tháng 04 năm 2026

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ;
- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát được quy định trong Điều lệ của Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ.
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2025 và kế hoạch năm 2026 với nội dung cụ thể như sau:

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

1. Cơ cấu Ban kiểm soát

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030 gồm các thành viên:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Phan Thanh Tấn	Trưởng ban
2	Bà Nguyễn Đài Trang	Thành viên
3	Ông Nguyễn Tăng Minh Đức	Thành viên

2. Phân công công việc Ban kiểm soát

Ban kiểm soát làm việc theo chế độ tập thể kết hợp với chế độ trách nhiệm cá nhân theo mảng công việc được phân công của từng Thành viên ban kiểm soát; Các thành viên ở mỗi công việc được phân công đều hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, cụ thể:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Phân công nhiệm vụ và Kết quả hoạt động của từng Kiểm soát viên trong năm 2025
1	Ông Phan Thanh Tấn	Trưởng ban kiểm soát	- Thực hiện các nhiệm vụ của Trưởng Ban kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp, điều lệ Công ty, Quy chế về tổ chức và hoạt động của Công ty và các Quy định khác của pháp luật. - Phụ trách chung công tác tổ chức, điều phối hoạt động của Ban kiểm soát, tương tác giữa HĐQT, Ban điều hành, cổ đông và BKS. - Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. - Giám sát việc thực hiện các dự án đầu tư và quyết toán vốn đầu tư. - Xem xét kiểm tra công tác ký kết thực hiện các hợp đồng kinh tế. - Xem xét tính hợp lý các văn bản quản lý nội bộ của

			công ty ban hành. - Xem xét việc ban hành, việc thực hiện các nghị quyết, quyết định ban hành nội bộ trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. - Lập các báo cáo của BKS. Báo cáo lại công tác thực hiện cho Hội đồng quản trị. - Tiếp nhận yêu cầu của cổ đông, chịu trách nhiệm tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường của BKS. - Tham gia các cuộc họp Hội đồng Quản trị định kỳ và bất thường. - Báo cáo trước đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của BKS tại các cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên và bất thường.
2	Bà Nguyễn Đài Trang	Thành viên	- Thực hiện giám sát HĐQT, BGĐ trong việc quản lý và điều hành, kịp thời phát hiện, thông báo về việc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý Công ty với Trường BKS. - Xem xét kiểm tra các báo cáo tài chính quý, năm của Công ty và các đơn vị thành viên. - Giám sát hoạt động tài chính, kế toán của Công ty bao gồm kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ của chứng từ kế toán, xem xét nghiệp vụ hạch toán và sổ sách kế toán cũng như các tài liệu khác; thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh. - Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và phân chia cổ tức và trích lập các quỹ hàng năm. - Giám sát việc thực hiện các dự án đầu tư và quyết toán vốn đầu tư. - Xem xét kiểm tra giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh của các đơn vị thành viên và văn phòng công ty. - Xem xét kiểm tra công tác ký kết thực hiện các hợp đồng kinh tế. - Hỗ trợ Trường Ban kiểm soát lập các báo cáo của BKS. - Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trường ban kiểm soát phân công/ủy quyền.
3	Ông Nguyễn Tăng Minh Đức	Thành viên	- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và phân chia cổ tức hàng năm; - Giám sát việc thực hiện các quy định của Pháp luật, nội quy Quy chế của Công ty; - Xem xét tính hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành trong năm; - Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty; - Kiểm tra, giám sát công tác ký kết thực hiện các hợp đồng kinh tế.

3. Các hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã thực hiện và tiến hành các hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cũng như tuân thủ các quy định khác của Pháp luật:

- Thực hiện giám sát các hoạt động, tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành Công ty.
- Thực hiện các đợt làm việc để xem xét kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và một số buổi họp của Ban lãnh đạo Công ty về kế hoạch kinh doanh và báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch năm.
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông.
- Các công việc khác theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

4. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị Công ty:

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và một số cuộc họp của Ban Tổng Giám đốc, đã đưa ra các ý kiến đối với các chủ trương, quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc để đảm bảo các chủ trương quyết định được ban hành phù hợp với các quy định của pháp luật và đảm bảo lợi ích của Công ty.

Ban Kiểm soát cũng đồng thời nhận được hầu hết các văn bản trong quá trình chỉ đạo điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc, đồng thời đã có ý kiến phản hồi và trao đổi nhằm đảm bảo quá trình điều hành thực hiện đúng định hướng theo nghị quyết của Đại hội Cổ đông.

Năm 2025, Ban kiểm soát cũng nhận được sự quan tâm và tạo điều kiện của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc công ty về cơ sở vật chất và điều kiện làm việc cho công tác kiểm tra kiểm soát.

Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát luôn có sự trao đổi thông tin và các vấn đề liên quan đến hoạt động chung của Công ty.

5. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Thù lao chi trong năm 2025	Ghi chú
1	Ông Phan Thanh Tấn	Trưởng ban	36.000.000	
2	Bà Nguyễn Đài Trang	Thành viên	24.000.000	
3	Ông Nguyễn Tăng Minh Đức	Thành viên	24.000.000	

6. Cuộc họp của Ban kiểm soát: Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã thực hiện 4 phiên họp với các nội dung cụ thể như sau:

- Thẩm định BCTC kiểm toán năm và BCTC tự lập các quý; BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2025;
- Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT của Công ty;
- Kế hoạch tài chính năm 2025.

II. CÔNG TÁC KIỂM SOÁT NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT VÀ NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY.

1. Hội Đồng Quản Trị

- Quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và Ban điều hành trong năm 2025, Ban kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động của HĐQT và Ban điều hành Công ty;
- Báo cáo hoạt động của HĐQT, Báo cáo của Ban Giám đốc đã phản ánh đầy đủ trung thực các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành của Công ty, các Văn bản, Nghị quyết của HĐQT phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
- HĐQT đi sát định hướng và hỗ trợ Ban điều hành trong quá trình triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025 theo hướng khả thi và đưa ra chủ trương nghị quyết, biện pháp cho ban điều hành tìm cách khắc phục vượt qua những khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm;
- Qua việc xem xét nghị quyết của đại hội đồng Cổ đông và các biên bản nghị quyết của HĐQT, Ban kiểm soát nhất trí với báo cáo đánh giá kết quả thực hiện năm 2025 của HĐQT đưa ra trước Đại hội đồng cổ đông.

2 Ban điều hành

- Ban kiểm soát thống nhất với những đánh giá kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026 của Ban điều hành Công ty.
- Thực hiện đầy đủ, kịp thời nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước, thực hiện tốt các chính sách với lao động, luôn chăm lo đời sống cho người lao động.

Kết luận:

Qua công tác giám sát, Ban kiểm soát đánh giá hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty trong năm 2025 đã tuân thủ pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Ban kiểm soát đã tổng kết kết quả giám sát, kiểm toán đối với các mảng hoạt động chính như hoạt động mua hàng, bán hàng, kế toán, đầu tư... và đã kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty nhiều giải pháp cụ thể, góp phần giúp hoạt động của Công ty ngày càng nâng cao tính an toàn hiệu quả.

III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025

1. Kiểm soát việc chấp hành chế độ Tài chính kế toán.

- Công ty đã thiết lập chứng từ kế toán: Mở sổ sách kế toán chi tiết, tổng hợp theo đúng quy định.
- Công ty đã tiến hành kiểm kê Tài sản cũng như hàng hóa, nguyên vật liệu tồn kho vào ngày 31/12/2025.
- Công ty đã tiến hành xác nhận công nợ đến hết ngày 31/12/2025.
- Hàng quý, năm có báo cáo quyết toán tài chính theo chế độ quy định.

2. Báo cáo kết quả kinh doanh sản xuất năm 2025.

Ban kiểm soát thống nhất với các số liệu được phản ánh trong Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty như sau:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tăng trưởng năm 2025 so với 2024
1	Tổng giá trị tài sản	556.379.519.152	471.466.386.331	-15,26%
2	Vốn chủ sở hữu	462.564.577.416	434.073.728.104	-6,16%
3	Doanh thu thuần	155.460.874.029	113.343.964.396	-27,09%
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-19.413.635.459	-19.743.708.022	-
5	Lợi nhuận khác	22.974.838.963	-8.747.141.290	-
6	Lợi nhuận trước thuế	3.561.203.504	-28.490.849.312	-
7	Lợi nhuận sau thuế	-1.036.713.285	-28.490.849.312	-
8	Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	-0,67%	-25,14%	-
9	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	-
10	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	-0,22%	-6,56%	-

So với năm 2024, tình hình tài chính của Công ty trong năm 2025 có xu hướng suy giảm rõ rệt. Tổng giá trị tài sản của Công ty giảm từ 556,38 tỷ đồng xuống còn 471,47 tỷ đồng, tương ứng giảm 15,26%, trong khi vốn chủ sở hữu cũng giảm 6,16%, từ 462,56 tỷ đồng xuống 434,07 tỷ đồng, chủ yếu do kết quả kinh doanh thua lỗ trong năm. Doanh thu thuần năm 2025 đạt 113,34 tỷ đồng, giảm 27,09% so với năm 2024, phản ánh nhu cầu thị trường suy giảm và chi phí đầu vào tăng cao khiến Công ty không bù đắp được giá vốn. Hoạt động kinh doanh cốt lõi tiếp tục ghi nhận lỗ với mức lỗ từ hoạt động kinh doanh lần lượt là 19,41 tỷ đồng năm 2024 và 19,74 tỷ đồng năm 2025. Năm 2024, Công ty vẫn ghi nhận lợi nhuận trước thuế 3,56 tỷ đồng nhờ phát sinh khoản lợi nhuận khác 22,97 tỷ đồng từ việc thanh lý tài sản cố định; tuy nhiên sau khi thực hiện nghĩa vụ thuế thu nhập doanh nghiệp, lợi nhuận sau thuế vẫn âm 1,04 tỷ đồng. Sang năm 2025, khi không còn khoản thu nhập bất thường này và đồng thời phát sinh lỗ khác 8,75 tỷ đồng, Công ty ghi nhận lỗ trước thuế và sau thuế ở mức 28,49 tỷ đồng.

Về việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025: ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã thông qua kế hoạch tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế năm 2025 đạt lần lượt là 170 tỷ đồng và 1,6 tỷ đồng. Với kết quả nêu trên, Công ty đã hoàn thành 66,67% kế hoạch doanh thu, tuy nhiên do các nguyên nhân như đã trình bày ở trên, Công ty không đạt được kế hoạch lợi nhuận đề ra.

3. Tình hình tài chính Công ty tại thời điểm 31/12/2025:

Chỉ tiêu	31/12/2025 (VNĐ)	31/12/2024 (VNĐ)
Tổng Tài sản	471.466.386.331	556.379.519.152
A. Tài sản ngắn hạn	345.639.273.597	361.598.615.107
B. Tài sản dài hạn	125.827.112.734	194.780.904.045
Tổng nguồn vốn	471.466.386.331	556.379.519.152

A. Nợ phải trả	37.392.658.227	93.814.941.736
B. Vốn chủ sở hữu	434.073.728.104	462.564.577.416

Một số chỉ tiêu tài chính:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2025
1, Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	3,89	9,29
(TSLĐ/Nợ ngắn hạn)			
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,84	1,82
TSLĐ – Hàng tồn kho			
Nợ ngắn hạn			
2, Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng Tài sản	%	16,86	7,93
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	20,28	8,61
3, Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	0,58	0,44
Giá vốn hàng bán			
Hàng tồn kho BQ			
Doanh thu thuần/Tổng Tài sản BQ	Lần	0,28	0,22
4, Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,67	-25,14
Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	-12,49	-17,42
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ	%	-0,22	-6,36
Lợi nhuận sau thuế/Tổng Tài sản BQ	%	-0,19	-5,54

IV. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026.

- Rà soát lại công tác phân công công việc cho các thành viên Ban Kiểm soát, điều chỉnh phân công công việc cho phù hợp;
- Duy trì công tác kiểm soát thường xuyên, định kỳ, theo đúng quy định của pháp luật. Phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban điều hành công ty trong việc thực hiện nhiệm vụ, lấy ngăn chặn phòng ngừa làm mục tiêu chính, đảm bảo hoạt động của công ty luôn tuân thủ theo các quy định của pháp luật;
- Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026;
- Kiểm tra, thẩm định báo cáo bán niên, Báo cáo tài chính năm 2026; giám sát các hoạt động, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, ban điều hành công ty theo chương trình kế hoạch xây dựng từ đầu năm, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật.

V. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Để Công ty hoàn thành các chỉ tiêu năm 2026 được Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua, nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị, giải pháp cụ thể như sau:

- Không ngừng nâng cao công tác quản trị và điều hành, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ điều hành để Công ty phát triển ổn định, đạt và vượt các chỉ tiêu kinh doanh, tài chính ĐHCĐ giao, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và cổ đông của Công ty.
- Lựa chọn và tập trung các nguồn lực để triển khai các dự án đầu tư có hiệu quả.
- Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất, đảm bảo đủ vốn, đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy trình, quy chế hiện có phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy định hiện hành liên quan, văn bản nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty có hiệu quả, thực hiện đúng Điều lệ Công ty và đúng pháp luật.
- Đẩy mạnh công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, xây dựng chính sách cán bộ phù hợp với hiện tại và yêu cầu phát triển của Công ty.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban kiểm soát theo đúng quy định trên nguyên tắc phòng ngừa hạn chế sai sót trong mọi hoạt động nhất là hoạt động tài chính.
- Thường xuyên phối hợp giữa chính quyền và các tổ chức đoàn thể; duy trì sự đồng thuận cao thông qua việc tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng và công tác xã hội.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Phan Thanh Tấn

Số: 01/TTr-HĐQT

TP HCM, ngày 24 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sản xuất XNK Inox Kim Vĩ;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua:

Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán Phía Nam. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 đã được Ban Kiểm soát Công ty tiến hành thẩm tra và thông qua, đã được Công ty Cổ phần Sản xuất XNK Inox Kim Vĩ công bố thông tin theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.



Tp HCM, ngày 24 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sản xuất XNK Inox Kim Vĩ;

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 (gồm Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng năm 2026 và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2026) của Công ty như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán

- Là đơn vị kiểm toán có chức năng theo quy định của Pháp luật.
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, có uy tín, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính.
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.
- Là đơn vị kiểm toán thuộc Danh sách các đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các đơn vị có lợi ích công chúng trong lĩnh vực chứng khoán.

2. Đề xuất

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Sản xuất XNK Inox Kim Vĩ.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



PHAN THANH TÂN

TP HCM, ngày 24 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

**V/v: Thông qua quyết toán lương, thưởng, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025 và
kế hoạch thù lao, phụ cấp năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sản xuất XNK Inox Kim Vĩ;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán mức lương, thưởng, thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2025 và đề xuất mức thù lao, phụ cấp năm 2026 như sau:

1. Quyết toán lương, thưởng, thù lao thành viên HĐQT, BKS đã chi trong năm 2025:

- Tổng mức lương, thù lao đã chi trả cho Chủ tịch HĐQT: 278.400.000 đồng (trong đó mức thù lao là 72.000.000 đồng, mức lương là 206.400.000 đồng).
- Thù lao, phụ cấp đã chi trả cho các thành viên HĐQT (không bao gồm tiền lương trả cho các chức danh kiêm nhiệm khác): 163.400.001 đồng.
- Tổng mức thù lao đã chi trả cho Trưởng ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát (không bao gồm tiền lương trả cho các chức danh kiêm nhiệm khác): 84.000.000 đồng.
- Tổng mức lương, thù lao của thành viên HĐQT và BKS đã chi trả trong năm 2025 là 525.800.001 đồng, trong đó bao gồm 168.000.000 đồng là thù lao của năm 2024 được chi trả trong năm 2025.

2. Đề xuất mức thù lao, phụ cấp thành viên HĐQT, BKS năm 2026:

- Tổng mức thù lao, phụ cấp trả cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (không bao gồm tiền lương trả cho các chức danh kiêm nhiệm khác) trong năm 2026: không vượt quá 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).
- Mức phân bổ cụ thể cho từng thành viên giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.



ĐỖ HÙNG